

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 23-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Công Hạnh và ông Nguyễn Tấn Phát

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phương Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1970 tại tỉnh Phú Yên; Nơi ĐKKHKT: thôn L, xã N, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: thôn L, xã N, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm P và bà Nguyễn Thị B (chết); Vợ: Huỳnh Thị V, sinh năm 1976; Có 02 con, lớn sinh năm 1997 và nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/01/1997, bị Tòa phúc thẩm tại Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội Vi phạm quy định về an toàn giao thông vận tải gây hậu quả nghiêm trọng; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 5/2019 tại Công viên Diên Hồng, H cung cấp thông tin cá nhân, hình ảnh cho người tên Toàn (không rõ lai lịch) để làm giấy phép lái xe hạng C, với số tiền 5.000.000 đồng. Tháng 6/2019, T giao cho Hùng giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn H. Sau khi có giấy phép lái xe thì ngày 04/6/2020, H sử dụng điều khiển xe ô tô tải biển số 78C – 017.83 lưu hành

trên đường Hùng Vương nhưng không thắt dây an toàn thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an thành phố T dừng kiểm tra. H xuất trình Giấy phép lái xe hạng C, số 540190006013, mang tên Phạm Văn Hùng, có dán ảnh Hùng và có hình dấu “Sở giao thông vận tải tỉnh P” đề cấp ngày 15/03/2019, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản tạm giữ giấy phép lái xe để xử lý.

Công văn số 763/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 15/6/2020 Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên nêu: Sở Giao thông vận tải tỉnh P không cấp giấy phép lái xe hạng C, số 540190006013 cho Phạm Văn H.

Kết luận giám định số 166/KL-KTHS ngày 26/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: Giấy phép lái xe hạng C, số 540190006013, đứng tên: Phạm Văn Hùng, sinh ngày: 01/01/1970, trú X. N, TP. T, T. Phú Yên; Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 15/03/2019 là giả.

Vật chứng vụ án: Đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C, số 540190006013, mang tên Phạm Văn H.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSTH ngày 08/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Hùng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Về vật chứng vụ án: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 540190006013, đứng tên Phạm Văn H, sinh năm 1970, trú tại thôn L, xã Bình N, thành phố T do Sở Giao thông vận tải Phú Yên cấp ngày 15/3/2019 vì là chứng cứ vụ án.

Bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên T mà bị cáo Phạm Văn H khai đã làm giả Giấy phép lái xe cho bị cáo, do không xác định được lai lịch và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Đủ cơ sở để kết luận: Ngày 04/6/2020, bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi sử dụng Giấy phép lái xe hạng C giả, số 40190006013, đứng tên Phạm Văn H, sinh năm 1970, trú tại thôn L, xã N, thành phố T do Sở Giao thông vận tải Phú Yên cấp ngày 15/3/2019 để điều khiển xe mô tô biển số 78C1-017.83 lưu hành trên tuyến đường Hùng Vương, thành phố T vi phạm giao thông nên bị tổ tuần tra Công an thành phố T lập biên bản vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 18/CT-VKSTH ngày 08/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng giấy tờ giả là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua Giấy phép lái xe hạng C giả đứng tên mình với giá 5.000.000 đồng để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.2] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và thấy rằng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nhưng không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính là cải tạo không giam giữ, cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Hùng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

[3] Đối với người đàn ông mà bị cáo Phạm Văn H khai đã làm giả Giấy phép lái xe cho bị cáo, do không xác định được lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hoà không có căn cứ để xử lý. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà, không xem xét trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 40190006013, đứng tên Phạm Văn Hùng, sinh năm 1970, trú tại thôn L, xã N, thành phố T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 15/3/2019 vì là chứng cứ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Phú Yên nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Phú Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Phạm Văn H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Văn Hùng.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 40190006013, đứng tên Phạm Văn Hùng, sinh năm 1970, trú tại thôn L, xã N, thành phố T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 15/3/2019 vì là chứng cứ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoa Dung